

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi là : **LÂM HÙNG TRẦN** Sinh năm: 1955
CMND số : 220 104 290 cấp tại Công an tỉnh Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú : Tổ 15, thôn Ngọc Hội 2, xã Vĩnh Ngọc, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Tôi là bị đơn trong vụ án “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*” với nguyên đơn là ông Lâm Hùng Bích. Vụ án đang được Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý giải quyết theo Thông báo thụ lý vụ án số 365/2020/TB-TLVA ngày 14/10/2020.

Bằng giấy này, tôi ủy quyền cho:

Ông : **LÂM HOÀNG PHÚC** Sinh năm: 1983
CMND số : 225 143 762 cấp tại Công an tỉnh Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú : 14/12 Bến Cá, phường Phương Sài, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Ông **Lâm Hoàng Phúc** được quyền thay mặt và nhân danh tôi để thực hiện các công việc sau:

- Tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, phúc thẩm vụ án nêu trên. Ông **Lâm Hoàng Phúc** được thực hiện toàn bộ các quyền của tôi trong vụ án này theo đúng quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.
- Ký giấy yêu cầu luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tôi trong vụ án.
- Định đoạt mọi vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của tôi trong vụ án nêu trên, được đại diện cho tôi ký vào tất cả các văn bản được phát hành bởi các cơ quan tố tụng và thi hành án.
- Thực hiện các thủ tục, làm việc với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thi hành bản án, quyết định của Tòa án; đóng án phí, nhận lại án phí (nếu có) về vụ án nêu trên.

Trong phạm vi ủy quyền, ông **Lâm Hoàng Phúc** được quyền ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện các công việc đã nêu trong giấy ủy quyền này.

Thù lao ủy quyền: Ủy quyền này không có thù lao

Thời hạn ủy quyền: Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày được công chứng và có giá trị cho đến khi có Bản án hoặc Quyết định có hiệu lực của Tòa án về việc giải quyết vụ án trên và Thi hành án xong.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi cam kết do ông **Lâm Hoàng Phúc** nhân danh tôi thực hiện trong phạm vi ủy quyền nêu trên.

Tôi công nhận và hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Lâm Hùng Trần



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 24 tháng 05 năm 2021 (ngày hai mươi tư, tháng năm, năm *hạ* nghìn không trăm hai mươi một)

Tại Văn phòng Công chứng Trần Khánh Bình, địa chỉ: căn hộ số 3C, tầng trệt thuộc Chung cư CT2, khu đô thị VCN Phước Hải, phường Phước Hải, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Tôi: *Trần Khánh Bình*, Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN: GIẤY ỦY QUYỀN

được lập bởi:

Ông : **LÂM HÙNG TRÂN** Sinh năm: 1955

CMND số : 220 104 290 cấp tại Công an tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ thường trú : Tổ 15, thôn Ngọc Hội 2, xã Vĩnh Ngọc, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

- Người ủy quyền đã tự nguyện lập giấy ủy quyền này;
- Tại thời điểm ký vào giấy ủy quyền và điền chỉ vào bản lưu giấy ủy quyền này, người ủy quyền có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Người ủy quyền cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc lập giấy ủy quyền này;
- Mục đích, nội dung của giấy ủy quyền không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Người ủy quyền đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung, đã ký vào từng trang của giấy ủy quyền này, đồng thời điền chỉ vào bản lưu của giấy ủy quyền này trước mặt tôi; chữ ký trong giấy ủy quyền và dấu điền chỉ trong bản lưu đúng là chữ ký và dấu điền chỉ của người ủy quyền;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản chính, mỗi bản chính gồm 02 tờ, 02 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng Công chứng Trần Khánh Bình, tỉnh Khánh Hòa.

Số công chứng:*01270*....., quyển số 03/2021 TP/CC-SCC/HDGD.

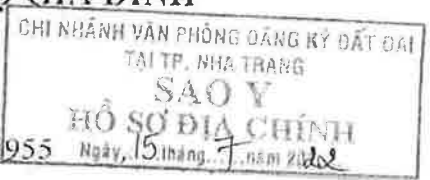


Trần Khánh Bình

210

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
CỦA THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH**



Chúng tôi oàn có:

Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A):

1. Ông : **Lâm Hùng Trân** - Sinh năm 1955

Số CMND: 220104290 cấp tại Khánh Hòa

2. Bà : **Trần Thị Hoa Hương** - Sinh năm 1954

Số CMND: 220083601 cấp tại Khánh Hòa

Địa chỉ : Thôn Ngọc Hội, Xã Vĩnh Ngọc, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

❖ Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B):

Ông : **Lâm Hoàng Phúc** - Sinh năm 1983

Số CMND : 225143762 cấp tại Công an Khánh Hòa

Địa chỉ : 14/12 Bến Cá, Phương Sài, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TẶNG CHO

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH08804 do UBND Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/03/2019, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 126

- Lờ bản đồ số: 35

- Địa chỉ thửa đất: Ngọc Hội, Vĩnh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hòa.

- Diện tích: 1352,9m² (Một nghìn ba trăm năm mươi hai phẩy chín mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Sử dụng Nông

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 160m²; Đất trồng cây lâu năm: 1192,9m²

- Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Đến tháng 07/2047

2. Tài sản gắn liền với đất:

- Diện tích xây dựng: 160m²

- Diện tích sàn: 212,4m²

- Cấp (Hạng): 3



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Xuân Thạch

7/11

7/11

209

* Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên khoảng: ~~200.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng).~~

~~Nhà đất trên đây được cấp cho hộ gia đình (bên A và bên B). Nay bên A lập hợp đồng này tặng cho bên B toàn bộ phần tài sản thuộc quyền của bên A để bên B làm thủ tục đăng ký sang tên sở hữu cho cá nhân bên B.~~

ĐIỀU 2
VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU VỀ TÀI SẢN

1. Bên A có trách nhiệm giao cho bên B thửa đất và tài sản gắn liền với đất được nêu tại điều 1 hợp đồng này vào thời điểm do hai bên tự thỏa thuận.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên B tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3
TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Bên B có trách nhiệm nộp tất cả các khoản thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được nêu tại điều 1 Hợp đồng này.

ĐIỀU 4
PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

1.3. Tại thời điểm giao kết hợp đồng này:

a. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

b. Bản chính Giấy chứng nhận mà Bên A xuất trình trước công chứng viên tại thời điểm ký hợp đồng này là bản thật và duy nhất.

c. Thửa đất và nhà ở không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sở hữu và quyền sử dụng, không bị thế chấp dưới bất kỳ hình thức nào, không bị xử lý bồi các quyết định của cơ quan có thẩm quyền mà bên A chưa chấp hành; Bên A cũng



204

không có nghĩa vụ phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo các quy định, bản án của Tòa án.

1.4. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật.

?? Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

ĐIỀU 6

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã tự đọc hợp đồng, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản, các bên giao kết giữ 03 bản và 01 bản lưu tại công chứng.

BÊN A

Chữ ký và thêm chỉ ngón tay
tay phải của ông Lâm Hùng Tân
[Signature]
[Fingerprint]

BÊN B

[Signature]
[Fingerprint]
[Fingerprint]



[Signature]

207

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày chín tháng tư năm hai ngàn không trăm mười chín (09/04/2019).

Tại Văn phòng công chứng Kim Ngân - Số 10 Trần Nguyễn Hãn, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Tôi - **Đặng Văn Thắng**, Công chứng viên, Văn phòng công chứng Kim Ngân.

CHỨNG NHẬN:

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CỦA THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH được giao kết giữa:



Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A):

- 1. Ông : **Lâm Hùng Trân** - Sinh năm 1955
Số CMND: 220104290 cấp tại Khánh Hòa
- 2. Bà : **Trần Thị Hoa Hường** - Sinh năm 1954
Số CMND: 220083601 cấp tại Khánh Hòa
Địa chỉ : Thôn Ngọc Hội, Xã Vĩnh Ngọc, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

❖ **Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B):**

- Ông : **Lâm Hoàng Phúc** - Sinh năm 1983
Số CMND : 225143762 cấp tại Công an Khánh Hòa
Địa chỉ : 14/12 Bến Cá, Phường Sài, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
 - Các bên giao kết hợp đồng đã kiểm tra và xác nhận đối tượng của giao dịch là có thật và không đề nghị Công chứng viên phải xác minh hoặc yêu cầu giám định;
 - Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng đã xuất trình trước Công chứng viên Bản chính "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" nói trên;
 - Các bên giao kết đã đọc lại toàn bộ hợp đồng này, đồng ý toàn bộ nội dung hợp đồng; Các bên giao kết hợp đồng đã ký và điểm chỉ (ngón trỏ phải) vào hợp đồng này trước mặt tôi;
 - Hợp đồng này được lập thành 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 03 tờ, 04 trang) có giá trị pháp lý như nhau; Các bên giao kết hợp đồng giữ 03 bản chính, 01 bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Kim Ngân.

Số công chứng ...100.../2019- Quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐTC



Đặng Văn Thắng

Nhân ngày 05/01/2022

TỈNH KHÁNH HÒA
THÀNH PHỐ NHA TRANG
UBND XÃ VĨNH NGỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 534/TLKT-BS

Vĩnh Ngọc, ngày 13 tháng 10 năm 2021

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **LÂM HÙNG TRÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/01/1955

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Giấy CMND số 220104290, Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/01/2013

Đã chết vào lúc 10 giờ 50 phút, ngày 13 tháng 10 năm 2021

Nơi chết: Tại nhà (Ngọc Hội 2, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa)

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân Xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Số: 80 ngày 13/10/2021

Thực hiện việc trích lục từ Sổ đăng ký khai tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đạo



BỆNH VIỆN 22 - 12

Địa chỉ: Số 34/4 Nguyễn Thiện Thuật- TP.Nha Trang- Khánh Hòa

VK Hospital

ĐT: (0258) 3528856 - 3528857 Fax:

Email: service@vkhospital.com.vn

Số vào viện:
5115110102136105



PHIẾU THANH TOÁN RA VIỆN

I. Thông tin hành chính

Họ tên : LÂM HÙNG TRÂN

Giới tính: Nam Tuổi : 66

Địa chỉ : TP.Nha Trang - Khánh Hòa

BỆNH VIỆN 22-12
BHYT - ĐÃ THANH TOÁN

II. Chi phí của bệnh nhân

Tiền tạm ứng :	10,000,000 (VNĐ)	Bằng chữ: Mười triệu đồng
Tổng tiền điều trị :	10,119,338 (VNĐ)	Bằng chữ: Mười triệu một trăm mười chín nghìn ba trăm ba mươi tám đồng
Bảo hiểm chi trả :	3,658,576 (VNĐ)	Bằng chữ: Ba triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng
Bệnh nhân phải trả cùng BHYT :	914,644 (VNĐ)	Bằng chữ: Chín trăm mười bốn nghìn sáu trăm bốn mươi tư đồng
Bệnh nhân phải trả ngoài BHYT :	3,379,118 (VNĐ)	Bằng chữ: Ba triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn một trăm mười tám đồng
Tiền chênh lệch bảo hiểm :	2,167,000 (VNĐ)	Bằng chữ: Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng
Tổng tiền bệnh nhân phải trả :	6,460,762 (VNĐ)	Bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm sáu mươi nghìn bảy trăm sáu mươi hai đồng
Số tiền được giảm trừ :	0 (VNĐ)	Bằng chữ: Không đồng
Số tiền được trả lại :	3,539,238 (VNĐ)	Bằng chữ: Ba triệu năm trăm ba mươi chín nghìn hai trăm ba mươi tám đồng
Ngày trả :	15/04/2021	

KÊ TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Nhật Nam

NGƯỜI NỘP TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

Bộ Y tế/Sở Y tế/Y tế ngành: Sở y tế Khánh Hòa
 Cơ sở khám, chữa bệnh: Bệnh viện 22-12
 Khoa: Khoa CC - HSTC
 Mã khoa K02

Mẫu số: 01/KBCB
 Mã số người bệnh: BN1705190739
 Số khám bệnh: 5115110102136105



BẢNG KÊ CHI PHÍ ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ

I. Phân hành chính:

(1) Họ tên người bệnh: LÂM HÙNG TRẦN ; Ngày, tháng, năm sinh: 02/01/1955 Giới tính: Nam
 (2) Địa chỉ hiện tại: Thôn Ngọc Hội 2 - Xã Vĩnh Ngọc - TP.Nha Trang - Khánh Hòa
 (4) Mã thẻ BHYT: GD4565620004346, Giá trị từ 01/05/2020 đến 30/04/2021 ; (3) Mã khu vực (K1/K2/K3)
 (5) Nơi đăng kí KCB ban đầu: Phòng khám đa khoa số 1 ; (6) Mã 56160
 (7) Đến khám: 14 giờ 44 phút, ngày 10/04/2021
 (8) Điều trị ngoại trú/ nội trú từ: 14 giờ 44 phút, ngày 10/04/2021
 (9) Kết thúc khám điều trị: 14 giờ 0 phút, ngày 14/04/2021 Tổng số ngày điều trị: 5 ; (10) Tình trạng ra viện: 1
 (11) Cấp cứu: (12) Đứng tuyến Nơi chuyển đến từ: Nơi chuyển đến: (13) Thông tuyến (14) Trái tuyến
 (15) Chẩn đoán xác định: XUẤT HUYẾT TIÊU HÓA TRÊN DO LOÉT DẠ DÀY ÔN ; (16) Mã bệnh: K92.2
 (17) Bệnh kèm theo: VIÊM PHỔI/ TĂNG HUYẾT ÁP/ NHÔU MÁU NÃO CŨ/ SUY KIẾT TUỔI GIÀ/ RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA/
NANG.THẬN.PHẢI..... ; (18) Mã bệnh kèm theo: J18;I10;I6
 9.3;R64;E
 88;Q61.9
 (19) Thời điểm đủ 05 năm liên tục từ: 01/05/2021 (20) Miễn cùng chi trả trong năm từ ngày:/...../.....

II. Phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh: (Mỗi mã thẻ BHYT thống kê phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh phát sinh tương ứng theo mã thẻ đó).

Mã thẻ BHYT: GD4565620004346, Giá trị từ 01/05/2020 đến 30/04/2021 Mức hưởng 80

(Chi phí KBCB tính từ ngày: 10/04/2021 đến 14/04/2021)

Nội Dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá BV (Đồng)	Đơn giá BH (Đồng)	Tỷ lệ thanh toán theo dịch vụ (%)	Thành tiền BV (Đồng)	Tỷ lệ thanh toán BHYT (%)	Thành tiền bảo hiểm (Đồng)	Nguồn thanh toán			
									Quý BHYT	Người bệnh cùng chi trả	Khác	Người bệnh tự trả
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
2. Tiền giường						2,200,000		596,400	477,120	119,280		1,603,600
Giường Nội khoa loại 2 Hàng III - Khoa Nội tổng hợp	Ngày	4	550,000	149,100	100	2,200,000	80	596,400	477,120	119,280		1,603,600
3. Xét nghiệm						560,000		264,500	211,600	52,900		295,500
Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bảng máy đếm laser)	Lần	2	125,000	46,200	100	250,000	80	92,400	73,920	18,480		157,600
Định lượng Glucose [Máu]	mmol/L	1	35,000	21,500	100	35,000	80	21,500	17,200	4,300		13,500
Định lượng Ure máu [Máu]	mmol/L	1	35,000	21,500	100	35,000	80	21,500	17,200	4,300		13,500
Định lượng Creatinin (máu)	Umol/L	1	35,000	21,500	100	35,000	80	21,500	17,200	4,300		13,500
Định lượng Cholesterol toàn phần (máu)	mmol/L	1	45,000	26,900	100	45,000	80	26,900	21,520	5,380		18,100
Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol) [Máu]	mmol/L	1	55,000	26,900	100	55,000	80	26,900	21,520	5,380		28,100
Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol) [Máu]	mmol/L	1	60,000	26,900	100	60,000	80	26,900	21,520	5,380		33,100
Định lượng Triglycerid (máu) [Máu]	mmol/L	1	45,000	26,900	100	45,000	80	26,900	21,520	5,380		18,100
4. Chẩn đoán hình ảnh						350,000		109,300	87,440	21,860		240,700
Chụp Xquang ngực thẳng	Lần	1	150,000	65,400	100	150,000	80	65,400	52,320	13,080		84,600
Siêu âm ổ bụng	lần	1	200,000	43,900	100	200,000	80	43,900	35,120	8,780		156,100
5. Thăm dò chức năng						60,000		32,800	26,240	6,560		27,200
Điện tim thường	lần	1	60,000	32,800	100	60,000	80	32,800	26,240	6,560		27,200
8. Thuốc, dịch truyền trong danh mục bảo hiểm y tế						3,535,227		3,535,227	2,828,181	707,046		
Bromhexin KH	Viên	8	36	36	100	288	80	288	230	58		
Cefoperazon 1g (Cerapix)	Lọ	16	39,480	39,480	100	631,680	80	631,680	505,344	126,336		

ombivent 2,5mg + 0,5mg B/10	Lọ	9	16,074	16,074	100	144,660	80	144,000	53,894	13,474		
esomeprazol (Nexium Mups tab 40mg)	Viên	3	22,456	22,456	100	67,368	80	67,368				
esomeprazol 40mg (Nexium Inj)	Lọ	16	153,560	153,560	100	2,456,960	80	2,456,960	1,965,568	491,392		
atri clorid 0,9% 100ml GS	chai	8	7,245	7,245	100	57,960	80	57,960	46,368	11,592		
atri clorid 0,9%/500ml CDP	chai	6	8,590	8,590	100	51,540	80	51,540	41,232	10,308		
aracetamol 500mg (Tatanol) PY	Viên	1	259	259	100	259	80	259	207	52		
ulmicort 500mcg/ 2ml	Ống	9	13,834	13,834	100	124,506	80	124,506	99,605	24,901		
l. Vật tư y tế trong danh mục bảo hiểm y tế						34,993		34,993	27,994	6,999		
ôm kim tiêm 20ml (MPV)	Cũi	7	1,399	1,399	100	9,793	80	9,793	7,834	1,959		
đây truyền dịch 20 giọt dài 150cm	Bộ	5	3,150	3,150	100	25,200	80	25,200	20,160	5,040		
Tổng:						6,740,220		4,573,220	3,658,575	914,643		2,167,000

Tổng chi phí lần khám bệnh/cả đợt điều trị (làm tròn đến đơn vị đồng): 4,573,220 (VNĐ)

Viết bằng chữ: Bốn triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm hai mươi đồng

Trong đó, số tiền do:

- Quỹ BHYT thanh toán: 3,658,575 (VNĐ)

- Người bệnh trả, trong đó:

+ Cùng trả trong phạm vi BHYT: 914,643 (VNĐ)

+ Các khoản phải trả khác:

- Nguồn khác:

NGƯỜI LẬP BẢNG KÊ

(ký, ghi rõ họ tên)

KÊ TOÁN VIỆN PHÍ

(ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Xuân Nhật

Ngày tháng năm

GIÁM ĐỊNH BHYT

(ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI BỆNH

(ký, ghi rõ họ tên)

Tôi đã nhận ... phim XQuang/CT/MRI



BẢNG KÊ CHI PHÍ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ (NGOÀI BẢO HIỂM)

I. Hành chính:

- (1). Họ tên người bệnh: LÂM HÙNG TRẦN Ngày sinh: ... / ... /1955 Giới tính: Nam
 (2). Địa chỉ: TP.Nha Trang, Khánh Hòa
 (3). Có BHYT Mã thẻ BHYT:

GD	4	56	56	200	04346
----	---	----	----	-----	-------

 Giá trị từ: 01/05/2020 đến: 30/04/2021
 (4). Không có BHYT:
 (5). Cơ sở đăng ký KCB BHYT ban đầu: Phòng khám đa khoa số 1
 (6). Mã cơ sở đăng ký KCB BHYT ban đầu:

56160

 (7). Vào viện: 14 giờ 44 ngày: 10/04/2021 (8). Ra viện: 14 giờ 0 ngày: 14/04/2021 Tổng ngày ĐT: 5
 (9). Cấp cứu Đúng tuyến: Nơi chuyển đến: (10). Trái tuyến:
 (11). Chẩn đoán khi ra viện: XUẤT HUYẾT TIÊU HÓA TRÊN ĐO LOÉT DẠ DÀY ỔN, VIÊM PHỔI/ TĂNG HUYẾT ÁP/ NHỒI MÁU NÃO CŨ/ SUY KIỆT TUỔI GIÀ/ RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA/ NANG THẬN PHẢI (12). Mã bệnh ICD-10

K92.2

II. Chi phí khám, chữa bệnh:

Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Nguồn thanh toán		
					Quỹ BHYT (đồng)	Khác (đồng)	Người bệnh (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (5)-(6)-(7)
1 .Xét nghiệm							
- Điện giải đồ (Na, K, Cl) [Máu]	mmol/L	2	110,000	220,000	0		220,000
- Định lượng Albumin [Máu]	g/L	1	45,000	45,000	0		45,000
- Định lượng Cortisol (máu)	µg/dL	1	335,000	335,000	0		335,000
- Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]	U/L	1	35,000	35,000	0		35,000
- Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu]	U/L	1	35,000	35,000	0		35,000
- Thời gian prothrombin (PT: Prothrombin Time), (Các tên khác: TQ; Tỷ lệ Prothrombin) bằng máy bán tự động	giây	1	90,000	90,000	0		90,000
- Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	Lần	1	125,000	125,000	0		125,000
- Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường (một lần)	Lần	1	30,000	30,000	0		30,000
Cộng :			1	915,000	0		915,000
2 . Thuốc, dịch truyền							
- Acetylsystein 200mg (Exomuc)DV	Gói	1	4,565	4,565	0		4,565
- Aminoacid Kabi 5%/250ml DV	chai	5	61,000	305,000	0		305,000
- CREON 25000 (Pancreatin) DV	Viên	2	16,128	32,256	0		32,256
- Glucose 10% 500ml	chai	1	16,000	16,000	0		16,000
- Lipofundin MCT/LCT 10% 250ml	chai	2	175,000	350,000	0		350,000
- Natri clorid 0,9% 100ml DV	chai	5	10,000	50,000	0		50,000
- Normagut DV	Viên	3	6,955	20,865	0		20,865
- NT Paracetamol 500mg (Efferalgan)	Viên	2	2,966	5,932	0		5,932

		Cộng :	2	784,618	0	784,618
3. Vật tư y tế						
- Bơm tiêm 10cc kim 23 (Vinahancook)	Cái	2	2,000	4,000	0	4,000
- Bơm tiêm 5cc kim 25 (Vinahancook)	Cái	4	1,000	4,000	0	4,000
- Bơm tiêm Perfusor (50ml) tiêm điện -B.Brawn)	Cái	1	21,000	21,000	0	21,000
- Dây nối bơm tiêm điện 140cm (B.Brawn)	Dây	1	16,000	16,000	0	16,000
- Dây truyền dịch Intrafix (B.Braun)	Bộ	2	17,000	34,000	0	34,000
- Khóa 3 nhánh có dây (100cm) -Greetmed	Cái	1	9,000	9,000	0	9,000
- Kim lườn tĩnh mạch (Số 24)CQ -Frimalon	Cái	3	6,500	19,500	0	19,500
- Kim Sterile (Số 18)-Vinahancook	Cái	7	1,000	7,000	0	7,000
- Mask khí dung (Size XL) NL -Greetmed	Cái	1	25,000	25,000	0	25,000
		Cộng :	3	139,500	0	139,500
4. Dịch vụ y tế khác						
- Khí Dung	Lần	9	20,000	180,000		180,000
- Thở oxy / giờ	Lần	48	20,000	960,000		960,000
- Tiêm tĩnh mạch	Lần	1	20,000	20,000		20,000
- Công truyền dịch/chai (các chai tiếp theo)	Lần	4	30,000	120,000		120,000
- Công truyền dịch	Lần	1	60,000	60,000		60,000
- Máy bơm tiêm điện	Lần	2	100,000	200,000		200,000
		Cộng :	4	1,540,000	0	1,540,000
		Tổng cộng:		3,379,118	0	3,379,118

Số tiền ghi bằng chữ:

Tổng chi phí khám, chữa bệnh: *Ba triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn một trăm mười tám đồng*

Số tiền Quỹ BHYT thanh toán: *Không đồng*

Số tiền người bệnh trả: *Ba triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn một trăm mười tám đồng*

Nguồn khác: *0 đồng*

Ngày: 15/04/2021

KÊ TOÁN VIÊN PHÍ
(ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI BỆNH
(ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỊNH BHYT
(ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
[Signature]

Bảng Viên trả lưu thêm

Phần ứng

1.000.000



Phần ứng

10.000.000

Phần lưu thêm

3.539.000

Được chuyển

838.000 } 2.701.000

Trưởng khoa

BỆNH VIỆN 22 - 12

Số 34/4 Nguyễn Thiện Thuật- TP.Nha Trang- Khánh Hòa

Số ĐT: (0258) 3528856 - 3528857



HÓA ĐƠN BÁN HÀNG

Khách Hàng: LÂM HÙNG TRẦN

Địa Chỉ:

Mã Phiếu Xuất:

PXDTDV15042113
4822

Bác Sỹ:

BSCKI . Bùi Văn Thù

STT	Tên Vật Tư	SL	ĐV	Đơn Giá	Thành Tiền
1	Bromhexine 8mg (BISOLVON) DV	21	Viên	1,986	41,706
2	Levofloxacin (Cravit 750mg 5's) DV	7	Viên	64,200	449,400
3	Esomeprazol 40mg (ESAPBE)	14	Viên	14,980	209,720
4	NT ASTYMIN siro	1	Lọ	136,500	136,500
Tổng tiền:					837,326

Số tiền viết bằng chữ: Tám trăm ba mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng

Ngày: 15/4/2021

Người Bán

Vũ Đình Nghiễm

Chú ý : Kiểm tra thuốc và tiền trước khi rời quầy. Xin cảm ơn !





Địa chỉ: Số 34/4 Nguyễn Thiện Thuật- TP.Nha Trang- Khánh Hòa

ĐT: (0258) 3528856 - 3528857 Fax:

Email: service@vkhospital.com.vn Website: www.vkhospital.com.vn

STT 157

ĐƠN THUỐC

Họ và tên **LÂM HÙNG TRÂN** Năm sinh **1955** Giới tính **Nam**

Địa chỉ **Thôn Ngọc Hội 2 - Xã Vĩnh Ngọc - TP.Nha Trang - Khánh Hòa - Việt Nam**

Khoa **Khoa khám bệnh** Phòng khám **Phòng Cấp Cứu**

Chẩn đoán **XUẤT HUYẾT TIÊU HÓA ỔN ĐỊNH (K92.2). VIÊM PHỔI / TĂNG HUYẾT ÁP / SUY KIẾT TUỔI GIÀ**

Thuốc và cách dùng

1. Levofloxacin (Cravit 750mg 5's) DV x 7 Viên

Uống: Sáng 1 viên - sau ăn

2. Esomeprazol 40mg (ESAPBE) x 14 Viên

Uống: Sáng 1 viên, chiều 1 viên - trước ăn 30 phút

3. NT ASTYMIN siro x 1 Lọ

Uống: Sáng 10ml, chiều 10ml - sau ăn

4. Bromhexine 8mg (BISOLVON) DV x 21 Viên

Uống: Sáng 1 viên, trưa 1 viên, tối 1 viên - sau ăn

Lời dặn

HẸN TÁI KHÁM SAU NGÀY :...../...../.....

14 giờ 4 phút ngày 14 tháng 4 năm 2021

Bác sỹ khám

BS. Nguyễn Quốc Dũng

Bệnh viện chuyên khoa Tâm Thần

Điện thoại: (0258)3780002

Mã BA: BA00063554

Số: P000358625

Mã BN: BN0002958



ĐƠN THUỐC

Họ tên: LÂM HÙNG TRẦN Tuổi: 66 Cân nặng: Nam

Mã số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có):

Địa chỉ: Xã Vĩnh Ngọc-Thành phố Nha Trang-Khánh Hoà

Chẩn đoán: Rối loạn hoang tưởng dai dẳng không biệt định (F22.9).
I64-Đột quỵ, không xác định do xuất huyết hay nhồi máu (Tai biến mạch máu não)

Thuốc điều trị:

1 Risperidon (Risperdal 1mg Tab B/60) 1mg SL: 30 viên

Uống, trưa 0.5 viên, tối 0.5 viên

Ngày khám: 05/11/2021 Ngày 17 tháng 02 năm 2021

Bác sĩ/Y sĩ khám bệnh

Họ tên: Thái Bình Phi

Lời dặn: Tai biến 3 tuần 10 ngày.

BSCKI. Thái Bình Phi

Khám lại xin mang theo đơn này.

Tên bố hoặc mẹ của trẻ hoặc người đưa trẻ đến khám bệnh, chữa bệnh:

Hẹn khám: 0 ngày

Diễn biến bệnh:

Chỉ định thuốc:
(từ ngày tháng đến ngày tháng năm 20....)

Ngày hẹn khám lại:

Ngày tháng năm 20....
Y, Bác sĩ điều trị
(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA TÂM THẦN
03 + 80

SỔ KHÁM BỆNH

Họ và tên: *Lâm Hồng Lê Hoa* Tuổi: *1955*
Địa chỉ: *Thị trấn Ngõ 5 Đường Trưng Trắc*
Số số BHYT:

Năm 20*21*.

Ghi chú:

Mang theo sổ này mỗi khi đến khám bệnh